

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (BPGDTP) được hiểu là biện pháp xử lý chuyên hướng từ lĩnh vực hình sự sang lĩnh vực hành chính, được áp dụng với đối tượng đã có hành vi phạm tội nhưng được miễn trách nhiệm hình sự. Nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động tư pháp người dưới 18 tuổi nói chung và hoạt động tư pháp hình sự người dưới 18 tuổi phạm tội nói riêng. Theo khoản 2 Điều 91 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: *“Người dưới 18 tuổi phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tự nguyện khắc phục phần lớn hậu quả, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 29 của Bộ luật này, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự và áp dụng một trong các biện pháp quy định tại Mục 2 Chương này”*.¹ Đồng thời, tại Mục 2 Chương XII của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định các biện pháp giám sát, giáo dục áp dụng trong trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự, cụ thể: *Khiển trách* (Điều 93); *Hoà giải tại cộng đồng* (Điều 94); *Giáo dục tại xã, phường, thị trấn* (Điều 95). Trong khuôn khổ khoá luận, tác giả sẽ đề cập về biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong lĩnh vực hình sự và lĩnh vực hành chính trong đó tác giả trích dẫn Nghị định số 37/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn để tổng quát cho phần nội dung của khoá luận. Đối tượng áp dụng của biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là người dưới 18 tuổi phạm tội bởi vì đây là đối tượng chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, cần sự chăm sóc đặc biệt của cộng đồng xã hội.

Theo Báo cáo của Bộ tư pháp giai đoạn từ năm 2014 đến 06 tháng đầu năm 2017, tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng BPGDTP là 56.549 đối tượng và tổng số đối tượng bị áp dụng BPGDTP là 46.488 đối tượng, trong đó: Năm 2014, có tổng 8.725 đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng BPGDTP và

¹ Khoản 2 Điều 91 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

7.191 đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT; Năm 2015, có tổng 21.303 đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng BPGDTXPTT và 14.000 đối tượng bị áp dụng BPGDTXPTT; Năm 2016, có tổng 15.742 đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng BPGDTXPTT và 14.856 đối tượng bị áp dụng BPGDTXPTT; 06 tháng đầu năm 2017, có tổng 10.779 đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng BPGDTXPTT và 10.441 đối tượng bị áp dụng BPGDTXPTT². Từ những thống kê trên, tác giả nhận thấy tỉ lệ các đối tượng vi phạm bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn giảm theo từng năm.

Bên cạnh đó, để hướng tới việc xây dựng một Nhà nước pháp quyền và chiến lược cải cách tư pháp trong tình hình mới cũng như tạo điều kiện tốt nhất cho người dưới 18 tuổi tại khoản 2 Điều 58 của Hiến pháp năm 2013 quy định: “*Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc trẻ em...*”, Điều 36 Luật bảo vệ trẻ em năm 2004 cũng quy định: “*Việc xử lý trẻ em có hành vi vi phạm pháp luật chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ*” và tại khoản 1 Điều 91 Bộ luật hình sự (BLHS) “*Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.*”³ Biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tạo cơ hội cho người dưới 18 tuổi phạm tội nhìn nhận lại xử sự của mình và phải chịu trách nhiệm về hành vi đó mà không để lại án tích - hậu quả pháp lý bất lợi, từ đó ngăn ngừa sự kỳ thị, thúc đẩy các em tái hoà nhập vào gia đình, xã hội, trường học.

Đồng thời, biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định BLHS của Việt Nam có vai trò thay thế, chuyển hướng người dưới 18 tuổi phạm tội ra khỏi hệ thống tố tụng truyền thống và điều này cũng được các quốc gia trên thế giới quy định và áp dụng vào thực tiễn. Như ở Trung Quốc, quy định đối với người dưới 16 tuổi không được xử phạt hình sự và phải có sự quản thúc từ phía gia đình và người giám hộ của người dưới 16 tuổi đã thực hiện hành vi phạm tội.⁴ Còn ở Thụy Sĩ, Nhà nước có thể xâm nhập vào gia đình của người phạm tội để kiểm tra việc giáo dục của gia đình và hỗ trợ nếu thấy cần thiết, trong trường hợp người chưa thành niên phạm

² Báo cáo số 09/BC-BTP ngày 08/01/2018 về Tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính <https://www.moj.gov.vn/qt/tintuc/Lists/ChiDaoDieuHanh/Attachments/2282/Bao%20cao%20tong%20ket%20thi%20hanh%20Luat%20XLVPHC.pdf>

³ Khoản 1 Điều 91 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

⁴ Điều 17 của Bộ luật hình sự nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa.

tội có biểu hiện về bệnh tâm thần, rối loạn sự phát triển hoặc bị nghiện các chất kích thích có thể bị Nhà nước áp dụng biện pháp điều trị ngoại trú.⁵ Hoặc ở Việt Nam, tác giả Nguyễn Thị Cẩm Hồng⁶ cũng đã phân tích vai trò của biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn như đây là biện pháp xử lý những đối tượng có hành vi có tính chất giản đơn, ít nghiêm trọng. Đây là cũng biện pháp xử lý hiệu quả khi áp dụng với đối tượng là người chưa thành niên vi phạm pháp luật và không cần thiết phải cách ly họ ra khỏi cộng đồng.⁷ Bảo đảm được quyền con người cụ thể là quyền trẻ em, thể hiện được tinh thần của Nhà nước trong việc đề cao các chính sách người chưa thành niên theo các Công ước quốc tế.

Từ những nghiên cứu, tham khảo tài liệu từ các chuyên gia pháp lý trong nước về lĩnh vực Tư pháp người chưa thành niên để giải quyết các trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội và nhận thấy được tình hình vi phạm pháp luật theo thống kê có những tác động không nhỏ tới xã hội nên tác giả chọn đề tài: “***Biện pháp xử lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định pháp luật Việt Nam***” làm đề tài khoá luận tốt nghiệp.

2. Tình hình nghiên cứu

Hiện nay ở Việt Nam, đã có quy định biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị định số 37/2018/NĐ-CP; Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP có quy định cụ thể về biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bên cạnh đó, một số nhà nghiên cứu đã đưa ra những ý kiến đóng góp, đánh giá về tính thực tiễn khi áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người dưới 18 tuổi như:

+ UNICEF (2019), Pháp luật về phòng ngừa, xử lý, phục hồi, tái hoà nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật và tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Việt Nam, Báo cáo nghiên cứu của Bộ tư pháp. Bài

⁵ Departement federal de justice et police DFJP, Les peines et mesures en Suisse, Suisse, 2010

⁶ Chuyên viên cấp cấp. Tiến sĩ – Khoa Luật, Trường Đại học Nam Cần Thơ.

⁷ Nguyễn Thị Cẩm Hồng (2021), *Vai trò của biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong tình hình hiện nay*, Tạp Chí Khoa học Và Kinh Tế phát triển, (10), 25–34, <https://jsde.nctu.edu.vn/index.php/jsde/article/view/81>

viết này đã tập trung nêu lên những thành tựu, thách thức; thống kê số vụ người chưa thành niên vi phạm pháp luật cũng như độ tuổi vi phạm (2006-2008); áp dụng các loại hình phạt (2016 – 2018); tình hình thi hành pháp luật; khuyến nghị về tư pháp người chưa thành niên.⁸

+ Nguyễn Quý Khiển (2019), “*Một số vấn đề về biện pháp giám sát, giáo dục đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự theo Bộ luật Hình sự năm 2015*”. Bài viết nói về: Quy định về biện pháp giám sát, giáo dục đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự theo Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là các quy định mới, lần đầu tiên được quy định trong luật hình sự nước ta. Do đó, việc nghiên cứu, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn quy định về biện pháp này là cần thiết. Bài viết trình bày một số vấn đề lý luận như khái niệm, đặc điểm của biện pháp giám sát, giáo dục đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự theo bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời phân tích, xác định một số tồn tại, hạn chế và phương hướng hoàn thiện các quy định về biện pháp này.

+ Lại Sơn Tùng (2022), “*Biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn - những khó khăn, vướng mắc khi áp dụng trong thực tiễn và hướng hoàn thiện*”. Bài viết phân tích đây là biện pháp mang tính giáo dục, góp phần trong công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm và đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị. Tuy nhiên trên thực tế việc triển khai biện pháp này còn một số khó khăn, bất cập trong việc áp dụng pháp luật. Cụ thể, bài viết đã nêu những khó khăn trong các quy định và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị định 111/2013/NĐ-CP quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

+ Các công trình nghiên cứu, một số bài viết tạp chí chuyên ngành về lĩnh vực hành chính như: Lại Sơn Tùng (2022), Luận văn thạc sỹ, “*Biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn - những khó khăn, vướng mắc khi áp dụng trong thực tiễn và hướng hoàn thiện*”; Nguyễn Ngọc Bích (2023), “*Hoàn thiện pháp luật về xử lý hành chính*

⁸ Bộ Tư pháp - UNICEF (2019), Báo cáo nghiên cứu pháp luật về phòng ngừa, xử lý, phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật và tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật tại Việt Nam, Hà Nội, <https://www.unicef.org/vietnam/media/4391/file/JJ%20S;tan%20VN%20full%20report.pdf>, truy cập ngày 22/8/2024.

người chưa thành niên”, Luận văn thạc sỹ; Hoàng Minh Khôi (2016), luận án Tiến sỹ, “*Biện pháp xử lý hành chính đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật*”; Đào Thị Thu An (2019), “*Tăng cường hiệu quả áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật*”, tạp chí Luật học số 6/2019.

+ Các công trình nghiên cứu, bài viết tạp chí chuyên ngành về lĩnh vực hình sự: Mai Thị Thủy, Trần Ngọc Lan Trang, Nguyễn Thị Minh Trâm (2021), “*Các biện pháp giám sát, giáo dục áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trong Luật hình sự - nghiên cứu so sánh và kinh nghiệm cho Việt Nam*”, Báo cáo tổng kết Đề tài khoa học và công nghệ cấp trường, Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh; Nguyễn Phương Thảo, Trần Ngọc Lan Trang (2019), “*Các biện pháp giám sát, giáo dục đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và những đảm bảo pháp lý trong Tố tụng Hình sự*”, Tạp chí khoa học pháp lý số 07 (128)/2019.

+ Các công trình nghiên cứu các vấn đề chung của các biện pháp xử lý người dưới 18 tuổi: Đề án xây dựng Luật Tư pháp NCTN (tháng 8/2022) của Ban cán sự Đảng TANDTC; Lê Huỳnh Tấn Duy (Chủ biên) (2018), “*Hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam đối với người dưới 18 tuổi trên cơ sở khung pháp lý của Liên hợp quốc*”, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM; Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế: Tư pháp với người chưa thành niên – Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam, do Trường Đại học Luật Hà Nội – European Union – Unicef tổ chức tại Hà Nội ngày 23/5/2019.

Nhìn chung, trong nước đã có một số tài liệu nghiên cứu trên về biện pháp xử lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn chủ yếu là tổng quan chung, phân tích sự bất cập của biện pháp này khi áp dụng trong thực tiễn. Đây sẽ là nguồn tài liệu tham khảo để tác giả hoàn thiện công trình nghiên cứu của mình.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục tiêu nghiên cứu

Khoá luận được nghiên cứu nhằm làm rõ một số vấn đề lý luận, pháp lý liên quan đến biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn như định nghĩa, mục đích, vai trò, bản chất, đặc điểm, nguyên tắc áp dụng và cơ sở pháp lý hiện hành. Đồng thời, bài khoá luận còn nghiên cứu thực trạng khi áp dụng biện pháp giáo dục tại xã,

phường, thị trấn trên thực tế trong lĩnh vực hành chính và lĩnh vực hình sự, từ đó tác giả đúc kết ra những kinh nghiệm có thể góp phần hoàn thiện quy định pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả áp dụng vấn đề này trong thực tiễn Việt Nam hiện nay.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tác giả nghiên cứu, dẫn chiếu các văn bản pháp luật của Việt Nam và các tài liệu có liên quan đến biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để làm rõ một số vấn đề lý luận, pháp lý như: định nghĩa, mục đích, vai trò, bản chất, đặc điểm, nguyên tắc áp dụng và cơ sở pháp lý. Bên cạnh đó, tác giả nghiên cứu về thực trạng áp dụng biện pháp này trong lĩnh vực hành chính và lĩnh vực hình sự từ đó so sánh và đề ra một số kiến nghị để hoàn thiện và tăng tính hiệu quả của biện pháp này trong tương lai.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là một số vấn đề lý luận, pháp lý và thực trạng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo pháp luật Việt Nam.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung: Trong nghiên cứu này, tác giả tập trung phân tích về những quy định liên quan đến biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người dưới 18 tuổi theo Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị định 37/2018/NĐ-CP ngày 10/3/2018 quy định chi tiết thi hành các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự; Nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Về không gian: Trên lãnh thổ Việt Nam.

Về thời gian: Từ năm 2017 đến năm 2023

5. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu khoa luận, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

Phương pháp phân tích: Đây là phương pháp chủ yếu được sử dụng xuyên suốt trong quá trình nghiên cứu, phân tích những vấn đề chung về biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong pháp luật Việt Nam. Phân tích về thực trạng từ đó rút ra kinh nghiệm áp dụng để đưa ra những đề xuất về việc áp dụng biện pháp xử lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người dưới 18 tuổi của nước ta hiện nay.

Phương pháp thống kê: Tác giả thống kê những văn bản pháp lý, bài báo, tạp chí khoa học về biện pháp xử lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với dưới 18 tuổi phạm tội. Đồng thời, thống kê các số liệu thực tiễn về người dưới 18 tuổi phạm tội trong nước để đánh giá sơ bộ mức độ cần thiết về biện pháp xử lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội ở Việt Nam hiện nay.

Phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp: Tác giả dựa vào các nguồn tài liệu đã được nghiên cứu trước đó về biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn như: bài báo, tạp chí, báo cáo thống kê của một số khu vực trong nước Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu trường hợp: Tác giả sẽ đưa ra một số trường hợp điển hình thực tế và từ đó sẽ phân tích vì sao nên lựa chọn biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Phương pháp nghiên cứu xã hội học: Tác giả dựa vào số liệu trên thực tế cũng như các quyết định của Tòa án để tìm hiểu mục đích, động cơ, những tác động tiêu cực ảnh hưởng đến tâm sinh lý của người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

6. Kết cấu đề tài

Ngoài phần Mở đầu, Danh mục tài liệu tham khảo, Phụ lục, đề tài được kết cấu thành 2 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận và pháp luật về biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Chương 2: Thực trạng áp dụng và một số kiến nghị đối với biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo pháp luật Việt Nam.